

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO **BẾN TRE** ĐỀ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI CẤP TỈNH LỚP 12  
TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

NĂM HỌC 2021-2022

Môn: TOÁN

Ngày thi: 11/3/2022

Thời gian: 180 phút (không kể phát đề)

Đề thi này gồm có 01 trang

**ĐỀ CHÍNH THỨC**

**Câu 1 (3.0 điểm)**

Cho hàm số  $y = \frac{2x-1}{x-2}$  có đồ thị (C), đường thẳng  $d: y = -x + m$  ( $m$  là tham số) và hai điểm  $M(3; 4), N(4; 5)$ . Tìm các giá trị thực của  $m$  để đường thẳng  $d$  cắt (C) tại hai điểm phân biệt  $A, B$  sao cho 4 điểm  $A, B, M, N$  lập thành tứ giác lồi  $AMBN$  có diện tích bằng 2.

**Câu 2 (2.0 điểm)**

Giải phương trình:  $\frac{(2 \sin x + 1)(3 \cos 4x + 2 \sin x) + 4 \cos^2 x + 1}{1 + \sin x} = 8$  với  $x \in \mathbb{R}$ .

**Câu 3 (2.0 điểm)**

Tìm tất cả các giá trị thực của tham số  $m$  để phương trình sau có nghiệm thực:

$$2x + 1 = m\sqrt{x^2 + 1}$$

**Câu 4 (2.0 điểm)**

Một hộp chứa 11 viên bi được đánh số từ 1 đến 11. Chọn ngẫu nhiên 6 viên bi rồi cộng các số ghi trên 6 viên bi đó với nhau. Tính xác suất để kết quả thu được là số lẻ.

**Câu 5 (3.0 điểm)**

a) Xác định ba số hạng đầu của một cấp số cộng, biết tổng của chúng bằng 9 và tổng các bình phương của chúng là 125.

b) Cho dãy số  $(u_n)$  biết:  $\begin{cases} u_1 = 16 \\ u_{n+1} + 14 = \frac{15(n \cdot u_n + 1)}{n+1}, \forall n \geq 1 \end{cases}$ . Tìm số hạng tổng quát  $u_n$ .

**Câu 6 (2.0 điểm)**

Cho  $a, b$  là các số thực thỏa:  $a, b \in \left[\frac{1}{4}; 2\right]$  và  $a + b = 4ab$ . Tìm giá trị lớn nhất của biểu thức:  $P = (a - b)^2 - 2(a + b)$ .

**Câu 7 (2.0 điểm)**

Cho tam giác  $ABC$  với điểm  $D$  trên cạnh  $BC$  ( $D \neq B, D \neq C$ ) và điểm  $M$  trên đoạn  $AD$  ( $M \neq A, M \neq D$ ). Gọi  $I, K$  lần lượt là trung điểm của  $MB, MC$ . Tia  $DI$  cắt  $AB$  tại điểm  $P$ , tia  $DK$  cắt  $AC$  tại điểm  $Q$ . Chứng minh:  $PQ \parallel IK$ .

**Câu 8 (4.0 điểm)**

Cho hình chóp  $S.ABCD$  có đáy  $ABCD$  là hình vuông cạnh bằng  $2a$ . Gọi  $E, F$  lần lượt là trung điểm của  $AB$  và  $BC$ ,  $H$  là giao điểm của  $AF$  và  $DE$ . Biết  $SH$  vuông góc với mặt phẳng  $(ABCD)$  và góc giữa đường thẳng  $SA$  và mặt phẳng  $(ABCD)$  bằng  $60^\circ$ . Tính thể tích khối chóp  $S.ABCD$  và khoảng cách giữa hai đường thẳng  $SH, DF$  theo  $a$ .

-- HẾT --